

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HS-ST.
Ngày 07/8/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tài.

Ông Bùi Văn Cuôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Minh N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2002, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp Ba, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977 và bà Mai Thị R, sinh năm 1980; vợ tên Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2003; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2023; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị tạm giữ từ ngày 05/02/2024 đến ngày 12/02/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh ngày 27/11/2005. Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Thạch Trung H1, sinh ngày 29/7/2002. Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Trần L, sinh ngày 05/3/2005. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, không có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 69/2024/M ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Hồ Tuấn K (bên trong là ma túy sau giám định).

- 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, kích thước 17,5x1,5x0,5cm.
- 01 hộp nhựa màu trắng, có kích thước 17,5x9,5x5cm.
- 01 hột quẹt gas trong suốt, có kích thước 2x1,5x0,5cm.
- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn, có kích thước 8,3x1cm.
- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, có kích thước 2,5x1cm.
- 01 đoạn ống nhựa trong suốt, có kích thước 2,3x0,5cm.
- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, có kích thước 3x1cm.
- 01 túi nylon trong suốt, có viền màu xanh, có kích thước 4,2x3cm.
- 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, kích thước 13x1,5x0,5cm.
- 01 chai nhựa không rõ hình dạng, kích thước 15x4,5x2,5cm.
- 01 hộp giấy, kích thước 21x8x7cm.
- 27 đoạn ống thủy tinh giống nhau, kích thước 20x0,5cm.
- 01 cái cân tiểu ly màu đen, kích thước 9x5,5x2,5cm, đã qua sử dụng./.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/02/2024, bị cáo Nguyễn Minh N nhắn tin với nick Facebook tên “Hiền Công Tử” (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy với giá 800.000 đồng mục đích bán lại để kiếm tiền tiêu xài, Hiền Công T1 đồng ý và kêu bị cáo chuyển tiền trước rồi hẹn gặp nhau tại công B thuộc ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để giao nhận ma túy. Sau khi chuyển tiền xong, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo một mình đến công B nhận một túi ma túy đem về nhà bị cáo tại ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh để cất giấu.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024, bị cáo đang ở nhà thì có Thạch Trung H1, sinh ngày 29/7/2002, ngụ ấp M, xã M, huyện C điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Hữu T, sinh ngày 27/11/2005, ngụ ấp N, xã M, huyện C đến gặp bị cáo, lúc này T hỏi bị cáo mua một túi ma túy với giá 200.000 đồng, bị cáo đồng ý nên lấy một đoạn ống nhựa có chứa ma túy bán trực tiếp cho T tại cửa phòng ngủ, T cầm lấy túi ma túy bỏ vào túi quần ở phía trước bên phải và nói “cho hai thằng em thiếu khi nào có tiền trả sau”, bị cáo Nguyễn Minh N đồng ý.

Sau đó, T hỏi bị cáo “bình đầu”, nghĩa là hỏi mượn bộ dụng cụ để sử dụng túi ma túy vừa mới mua, bị cáo chỉ cái bình sử dụng ma túy trong phòng ngủ có gắn một ống thủy tinh và kêu T tự lấy, lúc này T mở lấy 01 nắp nhựa có khoét 02

(hai) lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn ống thủy tinh bên trong còn một ít ma túy đem ra đưa cho H1 và kêu H1 đi trước qua quán N1 thuộc ấp C, xã H, huyện C, lát nữa T đem ma túy qua sau để sử dụng, H1 cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào ba lô cất rồi điều khiển xe qua quán N1. Một lát sau, bị cáo chở T qua quán N1, T vào căn chòi lá phía sau quán sử dụng ma túy cùng với H1, còn bị cáo thì điều khiển xe mô tô chở vợ và con đi đám cưới tại xã V, huyện C.

Do trong ống thủy tinh mượn của bị cáo N còn ma túy nên H1 và T sử dụng ma túy trong ống thủy tinh này trước, còn túi ma túy mới mua thì T để trên bàn đá trong chòi lá chưa sử dụng, trong lúc sử dụng H1 rủ thêm Kim Hoàng Gia M1, sinh ngày 24/02/2005, ngụ ấp B, xã M, huyện C đến cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, quản lý một đoạn ống nhựa chứa nhiều tinh thể màu trắng, một ống thủy tinh chứa chất rắn màu nâu được niêm phong gửi giám định. Quá trình làm việc, T và H1 thừa nhận hành vi mua ma túy của bị cáo Nguyễn Minh N như nêu trên.

Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo N về đến nhà ở ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì bị lực lượng Công an giữ khẩn cấp. Sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà bị cáo N phát hiện quản lý trong phòng 04 (bốn) túi ny lon đều chứa nhiều tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định, 01 cái cân tiểu ly và nhiều đồ vật khác có liên quan.

Căn cứ Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh T kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 04 túi ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,3246 gam.

Căn cứ Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh T kết luận (tại bút lục 80-81):

- Gói 01: Chất rắn màu nâu chứa trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1146 gam.

Ngày 10/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng biện pháp tạm giam bị cáo để phục vụ điều tra.

Đối với hành vi của Nguyễn Hữu T và Thạch Trung H1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xử lý trong một vụ án khác.

Quá trình điều tra chứng minh được trước đó bị cáo Nguyễn Minh N còn bán ma túy hai lần, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 20 giờ ngày 03/02/2024, bị cáo N đang ở nhà tại ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì có Trần L, sinh năm 2005, ngụ ấp C, xã H, huyện C điện thoại hỏi mua 01 túi ma túy giá 200.000 đồng, bị cáo N đồng ý bán và hẹn giao nhận ma túy tại đầu đường đất đi vào nhà bị cáo N, khoảng 20 phút sau bị cáo N ra đầu đường đưa cho Trần L 01 túi ma túy, Trần L trả tiền cho bị cáo N

200.000 đồng. Túi ma túy bị cáo N bán cho Trần L là ma túy bị cáo N mua trước đó (tức là mua trước ngày 03/02/2024) nhưng chưa bán hết.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2024, bị cáo N đi đến quán N1 thuộc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì gặp Nguyễn Hữu T hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, bị cáo N hỏi T sử dụng ma túy ở đâu để bị cáo về nhà lấy đem lên bán, chứ không có ma túy ở đây, T nói sử dụng ma túy tại nhà nghỉ M2 thuộc ấp M, xã M, huyện C. Lúc này, T đi đến nhà nghỉ trước, còn bị cáo N đi về lấy túi ma túy mới mua đổ một phần vào ống thủy tinh cấm sẵn trong bình sử dụng với giá 200.000 đồng rồi đem đến nhà nghỉ M2 bán cho T sử dụng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo N về nhà lấy túi ma túy còn lại (túi ma túy mới mua của Hiền Công T1) chia ra thành 05 túi ma túy nhỏ cất giấu trong phòng ngủ của bị cáo, mục đích để tiếp tục bán lại cho người khác.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024, bị cáo N bán cho T và H1 một túi ma túy, còn lại 04 túi ma túy thì bị Công an quản lý khi khám xét như nêu trên.

Đối với khối lượng ma túy bị cáo N mua của H Công Tử không rõ họ tên, địa chỉ nên không thể xác minh làm việc được.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS-HS, ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh N khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng mô tả. Bị cáo thống nhất Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 10/02/2024 và Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh T.

Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 07 năm đến 08 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh N nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nêu trên vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024, tại nhà của bị cáo Nguyễn Minh N thuộc ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi bán cho Nguyễn Hữu T và Thạch Trung H1 một túi ma túy có khối lượng 0,1146 gam, loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Nguyễn Minh N bị Công an huyện C giữ khẩn cấp, sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp quản lý tại nhà của bị cáo N 04 (bốn) túi ma túy có tổng khối lượng 0,3246 gam, loại Methamphetamine và nhiều đồ vật khác có liên quan. Khối lượng 0,3246 gam ma túy này bị cáo N cất giấu mục đích để tiếp tục bán lại cho người khác. Như vậy, bị cáo N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,4392 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, trước đó bị cáo Nguyễn Minh N còn bán ma túy 02 lần như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 03/02/2024, bị cáo bán cho Trần L một túi ma túy giá 200.000 đồng, bán tại đầu đường đất đi vào nhà bị cáo ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2024, bị cáo bán cho Nguyễn Hữu T một túi ma túy giá 200.000 đồng, bán tại ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Từ những chứng cứ, căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để

thỏa mãn cơn nghiện và có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã mua chất ma túy đem về nhà bị cáo đang ở để phân chia ra từng tép nhỏ, mục đích bán lại cho các đối tượng sử dụng chất ma túy để kiếm tiền lời thì Công an bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú khai nhận hành vi phạm tội trước đó, người thân bị cáo có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Trong thời gian từ ngày 03 đến ngày 05/02/2024, bị cáo đã bán ma túy 03 lần:

- Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 03/02/2024, bị cáo bán cho Trần L một túi ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2024, bị cáo bán cho Nguyễn Hữu T một túi ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Lần thứ 3: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024, Bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Hữu T và Thạch Trung H1 một túi ma túy có khối lượng 0,1146 gam, với giá 200.000 đồng, T và H1 đã nhận ma túy nhưng chưa trả tiền thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Minh N nhận thức và biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- *Đối với các vật chứng gồm:* 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 69/2024/M ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Hồ Tuấn K (bên trong là ma túy sau giám định).

Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- *Đối với các vật chứng gồm:* 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, kích thước 17,5x1,5x0,5cm; 01 hộp nhựa màu trắng, có kích thước 17,5x9,5x5cm; 01 hột quẹt gas trong suốt, có kích thước 2x1,5x0,5cm ;01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn, có kích thước 8,3x1cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, có kích thước 2,5x1cm; 01 đoạn ống nhựa trong suốt, có kích thước 2,3x0,5cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, có

kích thước 3x1cm; 01 túi nylon trong suốt, có viền màu xanh, có kích thước 4,2x3cm; 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, kích thước 13x1,5x0,5cm; 01 chai nhựa không rõ hình dạng, kích thước 15x4,5x2,5cm; 01 hộp giấy, kích thước 21x8x7cm; 27 đoạn ống thủy tinh giống nhau, kích thước 20x0,5cm; 01 cái cân tiểu ly màu đen, kích thước 9x5,5x2,5cm, đã qua sử dụng. Bị cáo đã sử dụng các vật chứng này để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Mặt khác ngày 03/02/2024 bị cáo bán ma túy cho anh L thu 200.000 đồng; ngày 04/2/2024 bị cáo bán ma túy cho anh T thu 200.000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có được, đến nay bị cáo chưa giao nộp. Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo Nguyễn Minh N nộp lại số tiền 400.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Minh N có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, số tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05 tháng 02 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 69/2024/M ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Hồ Tuấn K.

- 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, kích thước 17,5x1,5x0,5cm.

- 01 hộp nhựa màu trắng, có kích thước 17,5x9,5x5cm.

- 01 hột quẹt gas trong suốt, có kích thước 2x1,5x0,5cm.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn, có kích thước 8,3x1cm.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín một đầu, có kích thước 2,5x1cm.

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt, có kích thước 2,3x0,5cm.

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt, hàn kín một đầu, có kích thước 3x1cm.

- 01 túi nylon trong suốt, có viền màu xanh, có kích thước 4,2x3cm.
- 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, kích thước 13x1,5x0,5cm.
- 01 chai nhựa không rõ hình dạng, kích thước 15x4,5x2,5cm.
- 01 hộp giấy, kích thước 21x8x7cm.
- 27 đoạn ống thủy tinh giống nhau, kích thước 20x0,5cm.
- 01 cái cân tiểu ly màu đen, kích thước 9x5,5x2,5cm, đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh N nộp số tiền thu lợi bất chính với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh N có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm